

CỔ PHẦN HOÁ DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC

(Qua thực tiễn của thành phố Hà Nội)

THS HOÀNG TUẤN*

1. Trong những năm qua, thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, nhất là Nghị quyết số 05/NQ-TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khoá IX (2001) về tiếp tục sắp xếp, đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả của doanh nghiệp nhà nước (DNNN), Thành uỷ, Hội đồng nhân dân (HĐND), Uỷ ban nhân dân (UBND) Thành phố Hà Nội đã tập trung chỉ đạo thực hiện công tác sắp xếp và đổi mới DNNN. Nhiều chương trình, chỉ thị được ban hành, như Chương trình số 13-CTr-TU ngày 8-11-2001 của Thành uỷ Hà Nội, thể hiện rõ quan điểm, mục tiêu, các giải pháp đổi mới DNNN; Chỉ thị số 23/2002/CT-UB ngày 29-5-2002 của Chủ tịch UBND Thành phố về thực hiện NQTƯ 3 Khoá IX; Chỉ thị số 20/CT-TU ngày 18-6-2003 của Thành uỷ về lãnh đạo thực hiện sắp xếp, đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả của DNNN thuộc Thành phố...

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Thành uỷ Hà Nội, HĐND, UBND, các bộ, ngành và đặc biệt là sự chấp hành tốt chủ trương của Đảng của các DNNN ở Hà Nội, cổ phần hoá DNNN đã thu được kết quả khả quan. Tính đến nay, Thành phố đã tiến hành cổ phần hoá 197 doanh nghiệp và bộ phận doanh nghiệp, góp phần vào tiến trình cải cách DNNN của Thủ đô và phát triển kinh tế của cả nước. Cổ phần hoá đã huy động được 1.216.3

tỷ đồng vốn; quy mô vốn bình quân của doanh nghiệp khi bắt đầu chuyển sang công ty cổ phần là 11 tỷ đồng, tăng 83% so với trước khi cổ phần hoá; tổng vốn điều lệ của các công ty sau khi cổ phần tăng 382 tỷ đồng, góp phần đáng kể thúc đẩy thị trường chứng khoán phát triển. Sau khi cổ phần hoá, DNNN đã được cơ cấu lại một bước cơ bản, thực hiện nghĩa vụ đảm bảo cân đối, điều tiết và bình ổn thị trường, đáp ứng nhu cầu cho sản xuất và đời sống. Theo số liệu năm 2008 thu thập từ 183 công ty cổ phần cho thấy, hầu hết các doanh nghiệp này đều sản xuất, kinh doanh có hiệu quả, tổng doanh thu đạt 8.636 tỷ đồng, tăng 24% so với thời điểm trước cổ phần hoá; nộp ngân sách đạt 445 tỷ đồng, tăng 73%; lợi nhuận trước thuế đạt 291 tỷ đồng, tăng 119%; tổng số lao động là 23.544 người, giảm 41% so với trước khi cổ phần. Việc bán đấu giá cổ phần đã cung cấp cho thị trường chứng khoán hàng hoá có chất lượng, tác động mạnh đến phát triển thị trường vốn, đồng thời tăng cường sự kiểm soát của xã hội đối với hoạt động của doanh nghiệp. Thông qua cổ phần hoá, những DNNN nhỏ, thua lỗ và số doanh nghiệp thuần tuý hoạt động kinh doanh không thuộc lĩnh vực Nhà nước cần nắm giữ 100% vốn điều lệ đã giảm đáng kể. Cơ cấu DNNN trong các lĩnh vực kinh tế có sự thay đổi, nếu năm 2001, DNNN trong ngành thương mại, dịch vụ của Thành phố chiếm 35% tổng số DNNN; trong lĩnh vực công nghiệp, xây dựng,

* Phó Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần được phẩm Hà Nội

giao thông vận tải 54% và nông, lâm, ngư nghiệp 11% thì đến năm 2008 tỷ lệ này tương ứng là 25%, 61% và 14%.

Trong quá trình chuyển DNNN thành công ty cổ phần, Thành phố đã chỉ đạo các cấp, các ngành tạo điều kiện để người lao động và các nhà đầu tư tham gia đấu giá mua cổ phần và trở thành cổ đông của công ty, hạn chế đến mức thấp nhất việc lợi dụng cơ chế chính sách để tư nhân hoá DNNN. Vì thế, người lao động trong các doanh nghiệp được mua cổ phần ưu đãi và trở thành cổ đông của công ty cổ phần. Đối với người lao động nghèo không có khả năng thanh toán, Thành phố đã thực hiện chính sách bán chịu cổ phần theo quy định của Chính phủ hoặc khuyến khích doanh nghiệp bảo lãnh cho người lao động vay để mua cổ phần.

2. Quá trình cổ phần hoá DNNN ở TP Hà Nội trong thời gian qua, bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn những hạn chế, bất cập. Hiện tại, Thành phố còn 58 doanh nghiệp 100% vốn nhà nước, theo kế hoạch, trong giai đoạn 2009- 2010, Hà Nội sẽ thực hiện cổ phần hoá khoảng 47 doanh nghiệp. Đề đẩy mạnh hơn nữa công tác cổ phần hoá DNNN thuộc Thành phố, trong thời gian tới cần triển khai đồng bộ các giải pháp:

- *Một là*, tăng cường hơn nữa công tác phổ biến, tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về cổ phần hoá DNNN, các nghị quyết, chỉ thị của Thành phố về sắp xếp và đổi mới DNNN; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát, xác định cụ thể trách nhiệm của lãnh đạo các sở, ban, ngành và cá nhân có liên quan trong việc thực hiện đề án sắp xếp, cổ phần hoá DNNN của Thành phố do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và giải quyết kịp thời các vướng mắc trong quá trình thực hiện.

- *Hai là*, rà soát các tiêu chí quy định tại Quyết định số 38/2007/QĐ-TTg ngày 20-3-2007 của Thủ tướng để xem xét quyết định bán tiếp cổ phần nhà nước tại các công ty đã cổ phần hoá mà Nhà nước không cần nắm giữ cổ phần chi phối hoặc không nắm giữ cổ phần. Việc này nhằm tạo thêm nguồn vốn tăng cường đầu tư phát triển cho các tổng công ty và công ty nhà nước còn lại, góp phần thực hiện vai trò là công cụ điều tiết của Thành phố trong nền kinh tế thị trường.

- *Ba là*, định hướng và có chính sách thích hợp để các DNNN sau khi cổ phần hoá đầu tư đổi mới công nghệ, cơ cấu lại danh mục đầu tư theo chiều sâu, tập trung vào ngành, lĩnh vực kinh doanh chính, điều chỉnh những hoạt động kinh doanh chưa phù hợp hoặc hiệu quả thấp, quản lý chặt đầu tư vào lĩnh vực chứng khoán, bất động sản, khắc phục tình trạng đầu tư dàn trải. Phát huy vai trò làm chủ tập thể của người lao động trong công ty cổ phần; thay đổi tư duy quản trị doanh nghiệp; chú trọng lựa chọn các nhà đầu tư chiến lược cũng như việc hội đồng quản trị ký hợp đồng thuê tổng giám đốc điều hành.

- *Bốn là*, gắn liền việc cổ phần hoá với niêm yết trên thị trường chứng khoán; mở rộng các hình thức bán cổ phần lần đầu thông qua đấu giá, bảo lãnh phát hành, đại lý phát hành. Thực hiện niêm yết các doanh nghiệp đủ điều kiện trên thị trường chứng khoán. Việc bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng thời điểm này có khó khăn do chi số giá chứng khoán xuống thấp, nhưng đây là thời điểm giá trở về mức thực tế của nó, vì thế vẫn phải tiếp tục IPO dù giá thấp.

(Xem tiếp trang 74)

Đảng bộ Tổng Công ty Sông Hồng đặc biệt chú trọng công tác xây dựng Đảng. Các cấp ủy trong Đảng bộ Tổng Công ty luôn quan tâm công tác phát triển đảng viên, chú trọng công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng, nhằm không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ.

Công đoàn Tổng Công ty Sông Hồng trực thuộc Công đoàn Xây dựng Việt Nam, có 26 Công đoàn cơ sở trực thuộc. Công đoàn làm tốt nhiệm vụ tập hợp CNVC-LĐ, đoàn kết, đổi mới, dân chủ, phát huy trí tuệ của cán bộ đoàn viên, tuyên truyền giáo dục nâng cao nhận thức của CNVC- LĐ, tham gia công tác cổ phần hoá, sắp xếp lại doanh nghiệp, tổ chức phát động các phong trào thi đua, lao động giỏi, lao động sáng tạo trong sản xuất, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện chính sách đối với lao động, luôn là người đại diện, người bạn đồng hành, bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng, hợp pháp người lao động.

Hơn nửa thế kỷ phấn đấu và trưởng thành, xây dựng hàng ngàn công trình các loại trên địa bàn cả nước, Tổng Công ty Sông Hồng đã tích lũy được những kinh nghiệm quý về quản lý, phát triển SXKD, xây dựng đội ngũ CBCNV. Tổng Công ty không ngừng phát triển với tốc độ tăng trưởng cao. Vị thế của Tổng Công ty được nâng cao.

Với sự nỗ lực phấn đấu, cống hiến và không ngừng phát triển, Tổng Công ty Sông Hồng đã vinh dự được Đảng, Nhà nước và Chính phủ tặng thưởng nhiều danh hiệu, phần thưởng cao quý.

Kế tục sự nghiệp và phát huy truyền thống vẻ vang hơn nửa thế kỷ qua, với khẩu hiệu hành động: "Phát triển bền vững, thoả mãn tối đa nhu cầu khách hàng và đóng góp nhiều nhất cho cộng đồng", Tổng Công ty Sông Hồng vượt qua mọi khó khăn thử thách, đang tự vươn mình đổi mới, xây dựng Tổng Công ty thành tập đoàn kinh tế vững mạnh, góp phần tích cực vào sự nghiệp CNH, HĐH đất nước và hội nhập quốc tế.

CỔ PHẦN HÓA DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC (Tiếp theo trang 68)

- *Năm là*, tăng cường vai trò kiểm tra, giám sát của Thành phố đối với công ty cổ phần mà Nhà nước nắm giữ vốn, thực hiện quyền của cổ đông góp vốn thông qua người đại diện, không can thiệp trực tiếp vào hoạt động của công ty cổ phần; giám sát người đại diện phần vốn của Nhà nước tại doanh nghiệp khác, thực hiện nguyên tắc công khai, minh bạch trong tổ chức, hoạt động để bảo đảm việc quản lý, sử dụng vốn nhà nước vào hoạt động kinh doanh có hiệu quả, phòng, chống lãng phí, tham nhũng, tiêu cực. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát công tác cổ phần hoá tại những doanh nghiệp có quy mô lớn, có lợi thế kinh doanh để kịp thời xử lý những vướng mắc trong quá trình cổ phần hoá.

- *Sáu là*, đối với DNNN chưa cổ phần hoá cần tiếp tục đổi mới tổ chức quản lý, nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp để ngày một thích nghi hơn với cơ chế kinh tế thị trường và điều kiện mở rộng hội nhập kinh tế quốc tế. Tổ chức hỗ trợ DNNN trong việc đào tạo, bồi dưỡng kiến thức quản trị doanh nghiệp cho đội ngũ cán bộ quản lý.

- *Bảy là*, đề xuất với với bộ, ngành Trung ương, Chính phủ nghiên cứu, hoàn thiện cơ chế quản lý nhà nước và quản lý của chủ sở hữu nhà nước đối với doanh nghiệp cổ phần có vốn nhà nước thuộc Thành phố. Tiếp tục đổi mới tổ chức quản lý, nâng cao trình độ và tính minh bạch trong quản trị doanh nghiệp. Sửa đổi, bổ sung cơ chế chính sách để tháo gỡ những khó khăn khi cổ phần hoá như việc xác định giá trị quyền sử dụng đất tính vào giá trị doanh nghiệp, giá trị lợi thế vị trí địa lý và giải quyết lao động dôi dư.